

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 8 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2018/TLST- DS ngày 14 tháng 12 năm 2018

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B – sinh năm 1984

Địa chỉ: khối 1, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B – sinh năm 1980

Địa chỉ: khối 14, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn A – sinh năm 1984

Địa chỉ: khối 1, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn B thoả thuận thanh toán cho chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Văn A số tiền 1.900.000.000 đồng (một tỷ chín trăm triệu đồng).

Về án phí: Anh Nguyễn Văn B có đơn xin miễn, giảm án phí vì hoàn cảnh khó khăn hiện không có nhà để ở có xác nhận chính quyền địa phương. Miễn giảm phần lớn án phí DSST cho anh Nguyễn Văn B. Buộc anh Nguyễn Văn B phải chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí DSST.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) hiện có tại chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai thu số 0003029 ngày 15/12/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Lê Thị Hải Yến***